

THÔNG TIN

Ở Mỹ, theo luật hiện hành, thuế thu nhập được nộp trên cơ sở tự nguyện. Hàng năm đến ngày quy định những người nộp thuế và hộ cá thể, hộ gia đình, công ty, doanh nghiệp tự khai báo toàn bộ thu nhập trong năm của mình vào giấy khai báo theo mẫu quy định, rồi tự tính hay nhờ tư vấn thuế tính các khoản ưu đãi, miễn giảm và số thuế còn phải nộp, sau đó, gửi giấy khai báo này cùng với số tiền (séc) nộp thuế qua bưu điện cho cơ quan thuế vụ địa phương. Nếu khai báo và tính thuế sai, và bị thanh tra thuế phát hiện, người mắc lỗi chẳng những bị phạt (kể cả bị truy tố trước pháp luật) mà còn bị truy thu thuế còn thiếu và số lãi trên số thuế còn thiếu.

Ngoài số thuế nói trên, ở Mỹ còn định kỳ thu thuế tiền lương (tiền bảo hiểm xã hội) và các khoản trích nộp khác cho ngân sách.

Tất cả các khoản thu thuế nợ đọng ở năm trước chậm nhất là tới ngày 15/04 năm sau phải nộp đủ cho ngân sách nhà nước. Cũng đến ngày này số thuế phải nộp thừa được hoàn trả cho người nộp thừa.

Sau khi nhận được các giấy khai báo thuế phòng thanh tra hay kiểm toán thuế phải kiểm tra toàn bộ hay kiểm tra xác suất số giấy khai báo thuế này. Đóng vai trò quan trọng trong kiểm tra, kiểm toán thuế là ngành thuế vụ Liên bang, gồm tổng cục thuế đóng ở Washington, 6 cục thuế khu vực và 62 chi cục thuế địa phương.

Tổng cục thuế làm nhiệm vụ xây dựng các chương trình thu thuế trên cơ sở chính sách thuế hiện hành và chỉ đạo hoạt động của 6 cục thuế khu vực. Trực tiếp thu thuế cho ngân sách nhà nước là cán bộ thuế ở các chi cục địa phương. Ngoài việc kiểm tra số thuế phải nộp, phát hiện những trường hợp vi phạm luật thuế, cán bộ thuế còn phải làm công tác tuyên truyền, giải thích, động viên nhân dân

thực hiện nghiêm túc chính sách thuế, nộp kịp thời và đầy đủ thuế cho nhà nước.

Bộ máy tổng cục thuế gồm 10 trung tâm chức năng, làm nhiệm vụ xử lý các tài liệu và thông tin về thuế, nhận toàn bộ các báo cáo, chứng từ do các cục thuế khu vực và chi cục thuế địa phương gửi lên kiểm tra, kiểm toán và lưu giữ các báo cáo này trên cơ sở hệ thống vi tính, cũng như bằng phương pháp truyền thống theo chuyên ngành, chuyên đề và theo nhóm, loại người, doanh nghiệp, công ty nộp thuế.

Do chính sách xử phạt các trường hợp trốn lậu thuế ở Mỹ hết sức nghiêm khắc, cho nên công tác kiểm tra thuế cũng giảm được phần nào gánh nặng. Có thể nói rằng, trong cả đời người công dân ở Mỹ nhiều lắm cũng chỉ bị kiểm tra toàn bộ thuế 2-3 lần. Số thuế phải nộp và kết quả kiểm tra thuế được lưu giữ trong hồ sơ truyền thống và trong máy tính dành riêng cho những người nộp thuế, bao gồm suốt cuộc đời của người nộp thuế và được giữ lại vài năm sau khi người nộp thuế bị chết hay công ty bị giải thể. Những giấy vay nợ trên cơ sở hồ sơ nộp thuế là tài liệu hết sức quan trọng để ngân hàng hay cơ quan tín dụng xem xét giải quyết các trường hợp cho vay luật định.

Ở Mỹ luật pháp cho phép tự khai báo thuế, cho nên mọi vi phạm luật thuế đều bị truy tố trước pháp luật: nhẹ thì bị tịch thu toàn bộ tài sản, nặng thì bị phạt tù nhiều năm. Sự hợp tác chặt chẽ, thường xuyên giữa ngành thuế và cơ quan điều tra liên bang là yếu tố hết sức quan trọng trong việc bảo đảm nguồn thu thống nhất cho ngân sách, bởi vì theo luật hiện hành, mọi khoản thu qua ngân hàng và mọi khoản chi tiêu đột xuất trên 10 nghìn USD đều được thông báo cho các chi nhánh địa phương của cơ quan điều tra Liên bang.

Nếu có tranh chấp về thuế, người nộp thuế trước hết phải nộp đủ số thuế đã được báo nộp, sau đó mới chứng minh bằng giấy tờ các khoản được miễn giảm. Sau khi xem xét các chứng cứ này, nếu thấy đúng luật thì người nộp thuế sẽ được hoàn trả số thuế nộp thừa. Để giải quyết việc tranh chấp thuế, ở Mỹ đã thành lập tòa án thuế (US Tax Court) từ trung ương đến địa phương. Xin nói thêm rằng, trong mọi trường hợp tranh chấp về thuế, người nộp thuế phải có nhiệm vụ chứng minh bằng giấy tờ khả năng và lý do mình được miễn giảm, không vi phạm luật thuế. Khó khăn, phức tạp ở đây là đối với các công ty, doanh nghiệp lớn; còn đối với các hộ cá thể và gia đình thì việc chứng minh, giải trình khả năng được miễn giảm thuế không mấy khó khăn, trước hết chỉ cần liệt kê các hóa đơn và chứng từ thu nhập tài chính trong năm, sau đó liệt kê các khoản thanh toán và phải chi dù là nhỏ nhất trong năm tính thuế, rồi trình tòa án thuế xem xét, giải quyết.

Đối với các công ty, doanh nghiệp lớn, việc kiểm tra xem xét báo cáo thuế hàng năm để giải quyết vấn đề tranh chấp thuế giữa người phải nộp và cán bộ thuế vụ là rất khó khăn, phức tạp, vì mỗi doanh nghiệp lớn thường có nhiều báo cáo tài chính, mỗi báo cáo có khi hàng trăm trang hoặc do phòng kế toán của công ty lập, hoặc thuê các hãng kế toán, kiểm toán lập. Đối với số thuế đã được tòa án thuế giải quyết phải nộp, nếu người nộp thuế không nộp đúng hạn, thì pháp luật hiện hành cho phép cưỡng chế thu thuế (Tax Collection Process). Trong trường hợp này, cơ quan thuế phải thông báo bằng giấy tờ số thuế còn thiếu và gửi kèm bảng kê các quyền lợi và nghĩa vụ của người nộp thuế theo luật định.

Nếu người nộp thuế thừa nhận số thuế còn phải nộp và nêu lý do bị thiếu thuế được cơ quan thuế chấp nhận, thì cơ quan thuế có thể cho người thiếu thuế nộp làm nhiều lần trong thời hạn nhất định, cho hoãn hoặc giảm thuế. Sở dĩ như vậy là do cơ quan thuế của Mỹ xuất phát từ nguyên tắc "thu ít, dần dần còn hơn không thu được gì cho ngân sách". Ở đây, một mặt cho hoãn hoặc giảm thuế, nhưng

mặt khác vẫn phải kiểm tra, kiểm toán toàn bộ các báo cáo, hồ sơ tài chính để tránh bỏ sót các trường hợp trốn lậu thuế.

Nếu người nộp thuế không có phản ứng gì với giấy báo thuế gửi cho họ, nhưng lại lần tránh không gặp cán bộ thuế vụ để giải quyết số thuế còn thiếu thì người thiếu thuế này bị coi là vi phạm luật thuế. Trong trường hợp này, cơ quan thuế có quyền yêu cầu ngân hàng của người thiếu thuế khấu trừ thuế vào tài khoản người này ở ngân hàng, và nếu vẫn chưa đủ thì có quyền tịch thu và phát mại số động sản hoặc bất động sản để bù trừ vào số thuế bị thiếu.

Trên thực tế nhờ giải quyết nợ đọng thuế bằng cách thương thảo, nên rất ít khi phải tịch thu tài sản để nộp thuế còn thiếu. Ví dụ, vào năm 1996 trong tổng số 6,6 triệu hồ sơ thiếu thuế, số vụ bị tịch thu tài sản phát mại để nộp thuế chiếm 0,2%.

Kiểm tra thuế là một trong những chức năng hết sức quan trọng của cơ quan thuế ở Mỹ. Đối với các pháp nhân và thể nhân cụ thể thì trước hết được kiểm tra thuế bằng phương pháp lựa chọn điển hình. Sau đây là một số phương pháp kiểm tra thuế thường được áp dụng ở Mỹ:

1. Kiểm tra theo hệ thống chức năng phân biệt: Ở Mỹ hầu hết các chứng từ nộp thuế được lưu giữ ở trung tâm vì tính của cơ quan thuế. Các chứng từ này được so sánh với các giấy khai báo thuế của từng người cụ thể theo phương pháp rút thăm lựa chọn điển hình. Trong quá trình đối chiếu như vậy, cán bộ thanh tra cho điểm đúng, sai vào mỗi tờ khai báo và thanh toán thuế đã được thẩm định. Sau đó, những giấy khai báo thuế và giấy nộp thuế có nhiều sai sót (chênh lệch) lớn sẽ được rút ra khỏi hồ sơ lưu giữ và được kiểm tra đối chiếu chi tiết trong vòng 1 năm, thậm chí có thể 2-3 năm trước, nếu thấy sai phạm nhiều (vì có nhiều người cả đời mới bị thanh tra thuế 1-2 lần).

2. Kiểm tra thuế cả năm của những công ty lớn: ở đây thuế được kiểm tra trong phạm vi chương trình kiểm tra phối hợp. Trên cơ sở chương trình này, cơ quan thuế định kỳ lập và

thông báo danh sách các công ty lớn, cần được kiểm tra thuế hàng năm.

3. Kiểm tra cánh kéo: thực chất ở đây là đối chiếu thu nhập tiền lương của những người cụ thể trong các giấy khai báo thuế của họ với sổ sách trả lương của chủ thuê người, hay với số tiền chi trả lương ở ngân hàng nếu chủ trả lương qua Ngân hàng.

4. Kiểm tra các nghiệp vụ tài chính qua lại: trong thực tế đời sống hàng ngày các công dân, nhất là các doanh nghiệp thường thanh toán qua lại với nhau qua ngân hàng, như chuyển tiền cho nhau qua ngân hàng, mua chuyển khoản, nếu một trong các nghiệp vụ này trước đây đã phát hiện được sai phạm, trốn lậu thuế, thì buộc phải kiểm tra thuế hàng năm.

5. Chương trình kiểm tra lựa chọn của địa phương: theo kế hoạch của mình, hàng năm cán bộ thuế vụ địa phương cũng có thể kiểm tra điển hình tài chính của các pháp nhân và thể nhân nhằm răn đe các ý đồ trốn lậu thuế và chống thất thu ngân sách.

Nếu không đồng ý với kết quả kiểm tra thuế, người nộp thuế có thể kháng án lên cơ quan thuế cấp trên, nhưng vẫn phải nộp đủ số thuế đã được thông báo. Sau đó nếu cơ quan thuế cấp trên xét thấy kháng án là đúng sẽ được hoàn trả số thuế nộp thừa. Còn nếu không kháng án, mà làm đơn kiện tòa án thuế, thì người kiện sẽ được hoãn nộp thuế trong vòng 90 ngày để chờ tòa án xét xử.

Tuy ở Mỹ có nhiều phương pháp thanh tra, kiểm tra thuế như vậy, nhưng theo đánh giá của Tổng cục thuế Trung ương Mỹ, hàng năm ngân sách nhà nước vẫn bị thất thu vì các nguyên nhân vào khoảng 93-95 tỷ USD. Còn các vụ bê bối về tài chính của các hãng Enron, Worldcom khai khống thu nhập để nâng thị giá cổ phiếu của mình trên các thị trường chứng khoán, vừa bị phơi bày đã làm ngành kiểm toán thuế ở Mỹ bị mất tín nhiệm trên trường quốc tế ■

Nguồn: "Tập chí Quản lý ở nước ngoài".

ĐIỂM QUA VỀ QUAN HỆ THƯƠNG MẠI MỸ - EU

1. Trật tự kinh tế thế giới.

Nền kinh tế toàn cầu, bất chấp những biến động về chính trị, quân sự... đã đạt tốc độ tăng trưởng 2,6% trong năm 2003 và dự kiến sẽ tăng 3,7% trong năm 2004, 3,4% năm 2005. Mỹ được coi là đầu tàu kinh tế, với lực đẩy của các nền kinh tế như EU, Nga, Trung Quốc, Ấn Độ...

Theo báo cáo Viễn cảnh kinh tế thế giới năm 2004 của Liên Hiệp Quốc, nền kinh tế Mỹ sẽ tăng trưởng 4,7% trong năm 2004, hơn 1,6 điểm so với năm 2003. Giá trị sản lượng của các mặt hàng xuất khẩu tăng cao, nhất là hàng công nghiệp, điện tử. Đây là nguyên nhân làm giảm mức thâm hụt thương mại của Mỹ những tháng gần đây. Đầu tàu kinh tế này đã

đóng góp 30 - 40% vào mức tăng trưởng chung của nền kinh tế thế giới. Phần lớn sự phục hồi kinh tế tại các nước khác, trong đó có EU, đang phụ thuộc rất nhiều vào hoạt động xuất khẩu vào thị trường Hoa Kỳ. Năm 2003, tốc độ tăng trưởng kinh tế của Mỹ đạt giá trị cao hơn rất nhiều so với tốc độ tăng trưởng kinh tế của khu vực đồng Euro. Mức thặng dư thương mại của khu vực đồng Euro với Mỹ là 75 tỷ USD, chiếm 0,85% tổng sản phẩm quốc nội (GDP). Trong 6 tháng đầu năm 2004, nhu cầu tiêu dùng của Mỹ tăng lên đáng kể, nhất là các mặt hàng điện tử, ô tô,... góp phần đẩy nhanh tốc độ nhập khẩu. Trong tháng 7 và tháng 8 của quý III năm nay, thị trường dầu mỏ biến động